TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2023/KDTM-PT
Ngày 15 tháng 6 năm 2023
Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hồng Nước

- Các Thẩm phán: Ông Sỹ Danh Đạt

Bà Nguyễn Huỳnh Thị Hương Thủy

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Ngọc Trang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tỉnh: Bà Nguyễn Thị Tuyết Trinh- Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 6 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân Tỉnh xét xử phúc thẩm công khai vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 08/2023/TLPT-KDTM ngày 24 tháng 4 năm 2023 về "Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản".

Do Bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số: 01/2023/KDTM-ST ngày 07 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố CL bị kháng cáo;

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 05/2023/QĐXXPT - KDTM ngày 30 tháng 5 năm 2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: CTCP XD MK.

Địa chỉ: Quốc Lộ 30, ấp AD, xã AB, huyện CL, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Mai A; Chức vụ: Giám đốc.

Địa chỉ: Số 62, TĐT, Phường 1, thành phố CL, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị Thúy A, sinh năm 1986. Địa chỉ: Số 58, Tổ 2, ấp HL, xã HA, thành phố CL, tỉnh Đồng Tháp.

2. Bị đơn: Công ty TNHH Xây dựng Thương mại HT.

Địa chỉ: Số 48, LĐC, Phường 5, TPST, tỉnh Sóc Trăng.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Sơn Thanh, chức vụ: Giám đốc.

Chị Thúy An có mặt tại phiên tòa, ông Sơn Thanh có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn CTCP XD MK là bà Nguyễn Thị Thúy A trình bày:

CTCP XD MK (Công ty MK) có cung cấp và bơm bê tông tươi cho Công Ty TNHH Xây dựng Thương mại HT (Công ty HT) thi công công trình trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp theo hợp đồng kinh tế số: 23/2016/HĐKT-MK-HT, ngày 29/06/2016.

Công ty HT đã ký biên bản đối chiếu công nợ ngày 25/04/2017 xác nhận còn nợ số tiền gốc là: 144.392.396 đồng. Mặc dù Công ty MK đã nhiều lần liên hệ, nhắc nhở nhưng Công ty HT vẫn chưa thanh toán.

Tại đơn khởi kiện, Công ty MK yêu cầu Công ty HT trả cho Công ty MK số tiền nợ gốc 144.392.396 đồng và tiền lãi. Tại phiên tòa sơ thẩm, Công ty MK thay đổi yêu cầu khởi kiện, chỉ yêu cầu Công ty HT trả số tiền gốc là 144.392.396 đồng, trừ đi số tiền 4.257.000 đồng công ty HT chuyển trả sau ngày đối chiếu công nợ còn thừa. Nên Công ty HT phải tiếp tục trả cho công ty MK số tiền 140.135.396 đồng. Đối với nghĩa vụ chậm trả ở giai đoạn thi hành án thì Công ty MK thống nhất yêu cầu công ty HT trả tiền lãi từ thời điểm có đơn yêu cầu thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

- Bị đơn Công ty TNHH Xây dựng Thương mại HT không có mặt tại các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, cũng như tại phiên tòa, theo các văn bản phúc đáp ngày 16/12/2022 và 06/01/2023 gửi cho Tòa án, Công ty TNHH Xây dựng Thương mại HT trình bày:

Công ty HT thừa nhận có ký Hợp đồng kinh tế số 23/2016/HĐKT-MK-HT ngày 29/6/2016 với công ty MK. Đến ngày 25/4/2017, giữa Công ty HT với Công ty MK có đối chiếu công nợ và lập *"Biên bản đối chiếu công nợ"*; theo đó đến ngày 25/4/2017, Công ty HT còn nợ Công ty MK với số tiền tổng cộng là 144.392.396 đồng.

Sau thời điểm đối chiếu công nợ đó, Công ty HT có tiếp tục chuyển thanh toán công nợ cho Công ty MK với số tiền tổng cộng là 138.587.000 đồng (một trăm ba mươi tám triệu, năm trăm tám mươi bảy ngàn đồng), cụ thể như sau:

+ Vào ngày 18/8/2017, thông qua Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn - Hà Nội chi nhánh Sóc Trăng Công ty HT có chuyển khoản thanh toán công nợ cho Công ty MK với số tiền 88.587.000 đồng (có Giấy báo nợ ngày 18/8/2017 kèm theo);

+ Vào ngày 07/11/2017, thông qua Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chi nhánh Ba Xuyên, tỉnh Sóc Trăng, Công ty HT có chuyển khoản thanh toán công nợ cho Công ty MK với số tiền 50.000.000 đồng (cụ thể theo Giấy nộp tiền ngày 07/11/2017 kèm theo).

Nên Công ty HT không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Riêng số tiền chênh lệch còn lại là 5.705.396 đồng (144.392.396 đồng - 138.587.000 đồng), Công ty HT sẽ thanh toán tiếp cho nguyên đơn sau khi vụ việc tranh chấp được làm rõ.

Đối với các chứng cứ do Công ty MK như bản đối chiếu công nợ, bản phô tô Hóa đơn giá trị gia tăng (ghi bán hàng qua điện thoại) thì Công ty HT không có ký tên chứng thực và đóng dấu xác nhận trong các Biên bản đối chiếu công nợ được Công ty MK tự xác lập, còn hầu hết các bản phô tô Hóa đơn giá trị gia tăng (ghi bán hàng qua điện thoại) đều do nguyên đơn tự lập ra, chưa rõ tính xác thực đúng sai, nên Công ty HT không đồng ý với yêu cầu của Công ty MK.

Tại quyết định của bản án sơ thẩm số 01/2023/KDTM-ST ngày 07 tháng 3 năm 2023 của Toà án nhân dân thành phố CL đã xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của CTCP XD MK về việc yêu cầu Công ty TNHH Xây dựng Thương mại HT trả số tiền mua bán còn thiếu là 140.135.396 đồng.

2. Buộc Công ty TNHH Xây dựng Thương mại HT trả cho CTCP XD MK số tiền là 140.135.396 đồng (một trăm bốn mươi triệu, một trăm ba mươi lăm ngàn, ba trăm chín mươi sáu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3/ Về án phí: Công ty TNHH Xây dựng Thương mại HT phải chịu 7.006.000 đồng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

CTCP XD MK không phải chịu án phí sơ thẩm, được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp là 5.524.000 đồng theo biên lai thu số 0011684 ngày 24/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố CL.

Ngoài ra bản án còn tuyên về hướng dẫn thi hành án và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 03/4/2023 Công ty TNHH Xây dựng Thương mại HT kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm số: 01/2023/KDTM-ST ngày 07 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố CL, tỉnh Đồng Tháp.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp phát biểu:

+ Về tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án và quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán thụ lý giải quyết vụ án đúng các quy định pháp luật. Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa Hội đồng xét xử phúc thẩm đã tiến hành đúng trình tự thủ tục tố tụng theo quy định pháp luật. Các đương sự chấp hành tốt nội quy phiên tòa.

+ Về nội dung:

Xét thấy, đối với Công ty MK không thống nhất lời trình bày của công ty HT vì cho rằng: Sau khi đối chiếu công nợ ngày 25/4/2017 thì công ty MK vẫn tiếp tục bán bê tông cho công ty HT nhiều lần theo phương thức mua bán và thanh toán như đã trình bày. Cụ thể: Công ty MK đã xuất các hóa đơn giá trị gia tăng ngày 20/5/2017 (81.795.000 đồng); ngày 25/8/2017 (154.980.000 đồng); ngày 11/11/2017 (53.200.000 đồng); ngày 26/8/2018 (71.955.000 đồng).

Công ty HT cũng nhiều lần chuyển khoản thanh toán cho Công ty MK: Ngày 23/5/2017 Công ty HT chuyển khoản số tien 60.000.000 đồng; Ngày 25/5/2017: số tiền 40.000.000 đồng; Ngày 18/8/2017: số tiền 88.587.000 đồng; Ngày 12/9/2017: số tiền 70.000.000 đồng; Ngày 07/11/2017: số tiền 50.000.000 đồng; Ngày 24/8/2018: số tiền 70.000.000 đồng.

Quá trình xét xử sơ thẩm, Công ty MK cung cấp các hóa đơn giá trị gia tăng từ khi mua bán với công ty HT cho đến khi kết thúc việc mua bằng các ngày: 16/7/2016; 06/8/2016; 16/8/2016; 20/8/2016; 16/9/2016; 30/9/2016; 19/01/2017; 17/4/2017; 20/5/2017; 25/8/2017;11/11/2017; 26/8/2018. "Sổ phụ kiêm phiếu báo nợ/có" của Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam (Techcombank) cho khách hàng là công ty MK từ năm 2016 đến năm 2018.

Xét yêu cầu của công ty MK là có căn cứ để chấp nhận vì Công ty HT thừa nhận ngày 25/4/2017 đã ký biên bản đối chiếu còn nợ công ty MK số tiền 144.392.396 đồng, nhưng đã chuyển khoản 2 lần trả được số tiền 138.587.000 đồng. Tuy nhiên, căn cứ vào chứng cứ do công ty MK xuất trình thì giữa hai bên sau ngày 25/4/2017 vẫn còn mua bán với nhau. Công ty HT đã nhiều lần chuyển khoản thanh toán công nợ cho công ty MK (không phải chỉ có 02 lần chuyển khoản như Công ty HT trình bày), phù hợp với các chứng cứ là "Sổ phụ kiêm phiếu báo nợ/có" và các hóa đơn giá trị gia tăng công ty MK đã xuất trình.

Đối chiếu các chứng cứ do Công ty MK xuất trình phù hợp với lời trình bày của Công ty MK thể hiện: Tất cả các hóa đơn giá trị gia tăng công ty MK xuất cho công ty HT đều ghi "bán hàng qua điện thoại", công ty HT nhiều lần chuyển khoản cho công ty MK và còn nợ lại số 140.135.396 đồng.

Công ty HT kháng cáo nhưng không cung cấp thêm tài liệu chứng cứ khác và có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ các căn cứ nêu trên không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị đơn.

Từ những nhận định trên, xét thấy kháng cáo của Công ty TNHH Xây dựng Thương mại HT là không có căn cứ chấp nhận.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự: không chấp nhận kháng cáo của Công ty TNHH Xây dựng Thương mại HT, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu và chứng cứ có trong hồ sơ, được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, lời phát biểu của đại diện Viện kiểm sát Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Ngày 03/4/2023 Công ty TNHH Xây dựng Thương mại HT trong hạn luật định được xem hợp lệ. Do đó, Tòa án cấp phúc thẩm thụ lý xét xử theo trình tự phúc thẩm là đúng với Điều 273, 293 Bộ luật tố dân sự năm 2015.

[2]. Ngày 03/4/2023 Công ty TNHH Xây dựng Thương mại HT kháng cáo toàn bộ bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số: 01/2023/KDTM-ST ngày 07 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố CL, tỉnh Đồng Tháp.

Hội đồng xét xử xét thấy Công ty HT thừa nhận ngày 25/4/2017 đã ký biên bản đối chiếu còn nợ công ty MK số tiền 144.392.396 đồng, nhưng đã

chuyển khoản 2 lần trả được số tiền 138.587.000 đồng. Tuy nhiên, sau ngày đối chiếu công nợ thì Công ty HT có mua thêm bê tông của Công ty MK từ ngày thể hiện ở các Hóa đơn 824 ngày 20/5/2017, số tiền 81.795.000 đồng; Hóa đơn 953 ngày 25/8/2017, số tiền 154.980.000 đồng; Hóa đơn 72 ngày 11/11/2017, số tiền 53.200.000 đồng. Do đó Công ty HT chuyển khoản thanh toán cho công ty MK, ngày 18/8/2017 số tiền 88.587.000 đồng; Ngày 07/11/2017 số tiền 50.000.000 đồng là phù hợp với lời khai và các chứng cứ do Công ty MK đã nộp có trong hồ sơ vụ án. Mặt khác, Công ty HT chuyển khoản hai lần là 138.587.000 trả cho Công ty MK nhưng không ghi nội dung trả khoản nợ nào vì trong giấy báo nợ và giấy chuyển tiền không ghi cụ thể nội dung chuyển tiền. Nên Công ty Minh Trí cho rằng số tiền 138.587.000 đồng là chuyển trả cho biên bản đối chiếu công nợ ngày 25/4/2017 là không có căn cứ chấp nhận. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của Công ty Minh Trí.

[3] Từ những phân tích trên Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy bản án kinh doanh thương mại thẩm số 01/2023/KDTM-ST ngày 07 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố CL, tỉnh Đồng Tháp đã xử có căn cứ, phù hợp với quy định pháp luật nên giữ nguyên.

[4]. Xét lời phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa phúc thẩm là có căn cứ nên chấp nhận.

[5]. Do không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của Công ty TNHH Xây dựng Thương mại HT nên Công ty TNHH Xây dựng Thương mại HT phải chịu án phí kinh doanh thương mại phúc thẩm theo quy định pháp luật.

[6]. Các phần còn lại của bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 01/2022/KDTM-ST ngày 07/3/2023 của Tòa án nhân dân thành phố CL không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 và khoản 1 Điều 148 Bộ luật Tố tụng Dân sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễm, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên Xử:

1- Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của Công ty TNHH Xây dựng Thương mại HT.

2- Giữ nguyên Bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 01/2023/KDTM-ST ngày 07/3/2023 của Tòa án nhân dân thành phố CL.

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của CTCP XD MK về việc yêu cầu Công ty TNHH Xây dựng Thương mại HT trả số tiền mua bán còn thiếu là 140.135.396 đồng.

- Buộc Công ty TNHH Xây dựng Thương mại HT trả cho CTCP XD MK số tiền là 140.135.396 đồng (một trăm bốn mươi triệu, một trăm ba mươi lăm ngàn, ba trăm chín mươi sáu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về án phí: Công ty TNHH Xây dựng Thương mại HT phải chịu 7.006.000 đồng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

CTCP XD MK không phải chịu án phí sơ thẩm, được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp là 5.524.000 đồng theo biên lai thu số 0011684 ngày 24/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố CL.

4. Án phí kinh doanh thương mại phúc thẩm: Công ty TNHH Xây dựng Thương mại HT phải chịu 2.000.000 đồng nhưng được khấu trừ vào 2.000.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0000012129 ngày 12/4/2023, của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố CL.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Các phần còn lại của bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 01/2023/KDTM-ST ngày 07/3/2023 của Tòa án nhân dân thành phố CL không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

6. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

***Nơi nhận*:** **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**

- Phòng NV-KT TAND Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- TAND TP CL;
- Chi cục THADS TP CL;
- Đương sự;
- Lưu: VT, HSVA, TDS (Tr).

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký tên đóng dấu)

Lê Hồng Nước